TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 19/2023/HS-ST Ngày 13/6/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Dương Thị Nga
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Văn Bé
Bà Hoàng Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên toà: ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST- HS ngày 31/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn T**; sinh ngày: 14 tháng 4 năm 1981, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có vợ Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Văn Th**; sinh ngày: 01 tháng 02 năm 1988, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1960; có vợ Phạm Thị T, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 24 tháng tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản", ngày 25/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. Họ và tên: **Hoàng Gia N**; sinh ngày: 01 tháng 3 năm 1981, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn x1, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia C, sinh năm 1942 và

bà Phạm Thị S (đã chết); có vợ Tằng Hải Y, sinh năm 1995 và 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Phạm Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: khu x, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Đinh Văn H, anh Nguyễn Văn D - đều vắng mặt (không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút, ngày 16/12/2022, tại khu vực cổng chào thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang Lê Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Thu giữ tại khu vực chân phanh xe mô tô BKS 14S1-119.44 của Th 02 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại Samsung, 01 xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát (BKS) 14S1-119.44 và 650.000đồng. Cùng ngày 16/12/2022, khám xét nơi ở của Th tại thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, thu trong tủ quần áo 01 ba lô đựng 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong có 01 túi nilon và 01 hộp giấy bên trong có 03 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử mini, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 căn cước công dân của Lê Văn Th, 01 đăng ký xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14S1-119.44. Lê Văn Th khai toàn bộ số túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng thu của Th là ma túy mua của Hoàng Gia N và Đỗ Văn T để bán.

Ngày 17/12/2022, Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Gia N tại thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ 04 hộp gỗ và nhựa hình chữ nhật bên trong có bên trong có 04 khẩu súng và 51 viên đạn; Ngoài ra thu giữ 02 túi nilon bên trong mỗi túi chứa 02 viên nén màu xanh, 01 điện thoại Oppo, 01 điện thoại Iphone, 01 cân điện tử màu đen, 01 căn cước công dân của Hoàng Gia N.

Ngày 10/3/2023, Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn T tại số nhà 294, thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trong ngăn kệ để ti vi: 01 hộp bìa cát tông đựng 03 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 01 viên nén bị vỡ, chứa chất bột màu hồng, 05 vỏ túi nilon, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 căn cước công dân của Đỗ Văn T; 01 điện thoại Iphone và 200.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 2004 ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: trong số súng và đạn thu của Hoàng Gia N có 02 viên đạn, 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng và 14 viên đạn thuộc công cụ hỗ trợ; 02 khẩu súng, 05 viên đạn gắn bi thuộc đồ chơi nguy hiểm; 30 viên đạn thuộc vũ khí thể thao. Hoàn lại 04 khẩu súng và 37 viên đạn.

Tại Kết luận giám định số 2022 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 02 viên nén màu xanh thu của Hoàng Gia N không phải là ma túy. Hoàn lại 0,06gam chất bột màu xanh sau giám định.

Tại Kết luận giám định số 2031 ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 06 túi nilon thu của Lê Văn Th là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 16,114 gam. Hoàn lại 15,81gam ma túy sau giám định.

Tại Kết luận giám định số 308 ngày 16/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon và chất bột màu hồng trong 01 túi nilon thu của Đỗ Văn T là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,451 gam. Hoàn lại 14,25gam ma túy sau giám định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Lê Văn Th khai: khoảng từ giữa tháng 11 năm 2022 đến giữa tháng 12 năm 2022, bị cáo 04 lần mua ma túy của bị cáo Hoàng Gia N, tổng cộng là 10 gam ma túy Methamphetamine với tổng giá trị 12.400.000 đồng (trong đó 2 lần đầu mỗi lần một gói giá 2.500.000 đồng, hai lần sau mỗi lần một gói 3.700.000 đồng) và 7 lần mua ma túy của bị cáo Đỗ Văn T, tổng cộng 8,5 gam ma túy Methamphetamine với giá 8.700.000 đồng. Sau khi mua ma túy của bị cáo Nh và bị cáo Toàn, bị cáo sử dụng một phần còn lại bán cho nhiều người tại nơi ở của bị cáo, trong đó: ngày 11/12/2022 bị cáo bán 0,1 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn D , D chuyển trả tiền cho bị cáo từ tài khoản 8382688688688 của D đến tài khoản số 0983119000 của bị cáo đều mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội. Trong tháng 12/2022, bị cáo bán 0,1 gam Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho Lê Văn N, sinh năm 1998, trú tại tổ a, khu x, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Nam trả tiền mặt cho bị cáo. Số ma túy Methamphetamine còn lại, bị cáo cất giấu trên xe mô tô và tại nơi ở của bị cáo mục đích để bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang và khám xét thu giữ.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Hoàng Gia N khai: trong năm 2020, do sở thích sưu tầm súng, bị cáo lên mạng xã hội đặt mua của những người không rõ lai lịch, địa chỉ các khẩu súng là công cụ hỗ trợ, đồ chơi, đạn rồi nhận hàng thông qua dịch vụ chuyển phát hàng hóa; Còn 01 khẩu súng dạng côn xoay và 02 viên đạn đã giám định là vũ khí quân dụng là do bị cáo được một người bạn xã hội, không rõ lai lịch cho, rồi cất giấu trong phòng ngủ tại nơi ở của bị cáo, chưa sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Tháng 11 năm 2022, bị cáo mua 10 gam ma túy Methamphetamine với giá 8.000.000 đồng của Đoàn Sỹ D tại nơi ở của D thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh đem về nhà cất giấu. Sau đó từ giữa tháng 11 đến 14/12/2022, tại khu vực nhà trọ của bị cáo thuộc thôn x1, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo đã chia nhỏ số ma túy trên rồi 04 lần bán cho Lê Văn Th với tổng giá trị 12.400.000 đồng (trong đó 2 lần đầu mỗi lần một gói giá 2.500.000 đồng, hai lần sau mỗi lần một gói 3.700.000 đồng). 02 viên nén màu xanh thu của bị cáo là viên chống ẩm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Đỗ Văn T khai: Đầu tháng 11 năm 2022 đến ngày 12/12/2022, bị cáo nhiều lần đến các khu vực thuộc phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh mua của đối tượng tên là Đức, không rõ lai lịch, địa chỉ, tổng cộng 25 gam Methamphetamine với giá 20.000.000 đồng và mua của Hoàng Gia N 02 viên ma túy Methamphetamine với giá 300.000 đồng rồi mang về nơi ở của bị cáo cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 08/11/2022 đến ngày 14/12/2022 tại nơi ở của bị cáo Th thuộc thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo đã 7 lần bán cho bị cáo Th tổng cộng 8,5 gam ma túy Methamphetamine với giá 8.700.000 đồng, bị cáo Th chuyển trả tiền mua ma túy cho bị cáo từ tài khoản 0983119000 của Th đến tài khoản số 0982804868 của bị cáo đều mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội. Số ma túy còn lại đựng trong 03 túi nilon và 01 viên nén bị vỡ chưa kịp bán thì bị cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị T có lời khai tại hồ sơ: xe mô tô BKS 14S1-119.44 là tài sản của chị T đã cho bị cáo Th mượn xe và cả giấy tờ xe để sử dụng, chị T không biết bị cáo Th dùng xe của chị để cất giấu ma túy, chị T đã được Cơ quan điều tra trả lại xe, xe không có hư, hỏng, chị T không có yêu cầu gì.

Người làm chứng anh Đinh Văn H có lời khai tại hồ sơ: khoảng 19 giờ 40 phút ngày 16/12/2022, anh H đợi bạn ở cổng chào thôn x, xã H, huyện V thấy lực lượng chức năng kiểm tra nam thanh niên đi chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đen BKS 14S1-119.44, nam thanh niên khai tên Lê Văn Th, sinh năm 1988. Lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện trên phanh chân xe mô tô Th đi có 02 túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Th khai là ma túy đá của Th đem đi để bán cho khách.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn D có lời khai tại hồ sơ: anh D quen biết xã hội với Lê Văn Th từ đầu năm 2022, ngày 11/12/2022, anh D gọi điện cho Th hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và chuyển đủ tiền vào tài khoản ngân hàng cho Th , rồi anh D đến nhà Th nhận 01 túi ma túy đá, Th đưa qua bờ tường cho anh D, anh D đem về sử dụng hết.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT- VKSQN ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Gia N về các tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và " Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Văn Th và Đỗ Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, i, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số: 54/CT- VKSQN ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuy nhiên thấy chưa đủ căn cứ chứng minh việc bị cáo Th có 01 lần bán 0,1gam ma túy Methamphetamine cho Lê Văn N như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, Công an tỉnh đã xác minh nhiều lần anh N không có mặt tại nơi cư trú nên không có lời khai của anh N nên rút truy tố áp dụng tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở

lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và lượng ma túy đã bán là 0,1gam đối với bị cáo Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Gia N: từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Gia N phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là từ 09 năm đến 09 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T: từ 09 năm 6 tháng đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Th: từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: để xử lý vật chứng của vụ án.

Các bị cáo Đỗ Văn T, Lê Văn Th và Hoàng Gia N không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đều nói lời sau cùng các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Hoàng Gia N có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, 02 viên đạn là vũ khí quân dụng do bị cáo được một người nam giới không quen biết cho và cất giấu để sử dụng là hoàn toàn phù hợp với Biên bản khám xét chỗ ở của Hoàng Gia N ngày 17/12/2022 tại thôn x1, xã H, huyện V của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với Kết luận giám định số 2004 ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

trong số súng và đạn thu của Hoàng Gia N có 02 viên đạn bằng kim loại, màu đồng, có ký hiệu "38 79" và "38 88" là đạn cỡ (9x18)mm, 01 khẩu súng bằng kim loại, màu trắng xám, dài 15,7cm, ổ quay, súng tự chế là vũ khí quân dụng.

Bị cáo Hoàng Gia N khai có hành vi 04 lần bán trái phép tổng cộng 10 gam ma túy Methamphetamine với giá 12.400.000 đồng cho Lê Văn Th là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Văn Th, Lời khai của bị cáo Hoàng Gia N và bị cáo Lê Văn Th phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, số tiền mua, bán và phương thức thanh toán cũng như số lần bán ma túy và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Đinh Văn H là người được biết sự việc Công an kiểm tra, thu giữ, niêm phong ma túy của bị cáo Th và bị cáo Th khai mua của bị cáo Nh.

Xét lời khai của bị cáo Đỗ Văn T 07 lần có hành vi bán trái phép tổng cộng 8,5gam Methamphetamine với giá 8.700.000 đồng cho Lê Văn Th; tàng trữ 14,451 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán trái phép thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ cùng vật chứng. Tổng số ma túy Đỗ Văn T đã bán và tàng trữ để bán trái phép là 22,951 gam Methamphetamine. Lời khai của bị cáo Đỗ Văn T cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Văn Th, phù hợp với Biên bản khám xét chỗ ở của Đỗ Văn T ngày 10/3/2023 tại thôn Đ, xã Đ, huyện V của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an xã H, huyện V tỉnh Quảng Ninh, phù hợp với Kết luận giám định số 308 ngày 16/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Xét lời khai của bị cáo Lê Văn Th khai nhận: sau khi mua số ma túy của Đỗ Văn T và Hoàng Gia N nêu trên. Bị cáo Th sử dụng một phần, còn lại bán cho nhiều người, lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án: như Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 20 giờ 00 phút, ngày 16/12/2022; lời khai của anh Đinh Văn H chứng kiến Công an lập biên bản bắt quả tang Lê Văn Th tàng trữ ma túy, thu giữ ma túy của Th, Th khai số ma túy này Th tàng trữ để bán và các vật chứng khác; Biên bản khám xét ngày 16/12/2022 nơi ở của Th tại thôn x, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an xã Hạ Long, huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh; Kết luận giám định số 2031 ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn D khai ngày 11/12/2022, D mua ma túy của Th 01 lần 0,1gam ma túy Methamphetamine để sử dụng.

Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa xét thấy chưa đủ căn cứ chứng minh việc bị cáo Th có 01 lần bán 0,1gam ma túy Methamphetamine cho Lê Văn N như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, Công an tỉnh Quảng Ninh đã xác minh nhiều lần anh N không có mặt tại nơi cư trú nên không có lời khai của anh N, ngoài ra không có chứng cứ khác phù hợp với lời khai của bị cáo Th nên không dùng lời nhận tội của bị cáo Th làm chứng cứ duy nhất để buộc tội, do vậy không áp dụng tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và lượng ma túy đã bán là 0,1gam như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã

truy tố đối với bị cáo Th. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn đã rút truy tố áp dụng tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, và lượng ma túy đã bán là 0,1gam đối với bị cáo Th là phù hợp quy định của Điều 98 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra, xác minh thu thập có trong hồ sơ vụ án như: các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; các bản ảnh vật chứng; sơ đồ vị trí bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ căn cứ kết luận: từ đầu tháng 11 năm 2022 đến ngày 14/12/2022, tại địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh:

- Hoàng Gia N có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, 02 viên đạn là vũ khí quân dụng và 04 lần có hành vi bán trái phép tổng cộng 10 gam ma túy Methamphetamine với giá 12.400.000 đồng cho Lê Văn Th.

- Đỗ Văn T 07 lần có hành vi bán trái phép tổng cộng 8,5 gam Methamphetamine với giá 8.700.000 đồng cho Lê Văn Th; tàng trữ 14,451 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán trái phép. Tổng số ma túy Đỗ Văn T đã bán và tàng trữ để bán trái phép là 22,951 gam Methamphetamine.

- Lê Văn Th 01 lần có hành vi bán trái phép 0,1 gam ma túy Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Văn D ; tàng trữ 16,114 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán trái phép. Tổng số ma túy Lê Văn Th đã bán và tàng trữ để bán trái phép là 16,214 gam Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Gia N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Th đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Đỗ Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, hành vi của các bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác vì vậy cần xử phạt nghiêm việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với các hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Riêng bị cáo Hoàng Gia N còn có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, trong khi pháp luật có quy định nghiêm cấm cá nhân chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, chỉ những người được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép mới được sử dụng vũ khí quân dụng. Ngoài ra bất cứ ai có được vũ khí quân dụng không kể nguồn gốc nào mà có mà không khai và nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì hành vi cất giữ vũ khí quân dụng được coi là tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và bị xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật, nhưng do ý thức

chấp hành pháp luật kém đã dẫn bị cáo đến phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét thấy các bị cáo Hoàng Gia N, Đỗ Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lê Văn Th có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 42 tháng tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản", đã được xóa án tích như vậy, bị cáo đã có thời gian giáo dục, cải tạo tại trại tạm giam, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Gia N có bố là Hoàng Gia C được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn và bị cáo Hoàng Gia N có mẹ là Phạm Thị S được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo Như được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy các bị cáo phạm tội độc lập với nhau nên có vai trò như nhau trong vụ án.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Số ma túy Methamphetamine đã thu giữ Đỗ Văn T và Lê Văn Th, sau giám định hoàn lại 30,06gam, là vật nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 cân điện tử màu đen, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555, 01 hộp giấy màu đen hồng, 01 balo màu đen, 02 sim điện thoại gắn trong máy điện thoại nhãn hiệu Samsung thu của Lê Văn Th; 01 cân điện tử màu đen, 0,06gam chất bột màu xanh hoàn lại sau giám định, 04 hộp nhựa và gỗ, 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Oppo của Hoàng Gia N; 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Iphone vỏ màu vàng nhạt, 01 hộp catton màu trắng, 05 vỏ túi nilon, 01 bộ tự chế sử dụng ma túy đá (gồm: 01 ống nhựa trắng, 01 lọ thủy tinh nắp màu xanh đục 02 lỗ, 01 nỏ thủy tinh) thu của Đỗ Văn T là những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại Samsung thu của Lê Văn Th; 01 điện thoại Oppo thu của Hoàng Gia N và 01 điện thoại Iphone vỏ màu vàng nhạt thu của Đỗ Văn T, là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại Iphone màu đen kèm theo 01 sim điện thoại, 01 căn cước công dân thu của Hoàng Gia N; 200.000 đồng, 01 căn cước công dân thu của Đỗ Văn T; 650.000 đồng, 01 căn cước công dân thu của Lê Văn Th không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

- 01 khẩu súng và 02 viên đạn là vũ khí quân dụng cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh quản lý.

- 03 khẩu súng và 35 viên đạn thuộc loại vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm cần giao cho Công an tỉnh Quảng Ninh quản lý.

- Đối với số tiền 12.400.000 đồng bị cáo Hoàng Gia N bán ma túy cho bị cáo Lê Văn Th có được; 8.700.000 đồng bị cáo Đỗ Văn T bán ma túy cho bị cáo Lê Văn Th có được; 300.000đồng bị cáo Lê Văn Th bán ma túy cho Nguyễn Văn D có được, đây là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu của các bị cáo số tiền trên.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14S1-119.44 và giấy đăng ký xe, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị T cho bị cáo Th mượn để dùng trong sinh hoạt, chị T không biết Th dùng xe đi mua, bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị T là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Hoàng Gia N có hành vi bán 02 viên ma túy cho Đỗ Văn T theo lời khai của T; Đoàn Sỹ D có hành vi bán ma túy cho Hoàng Gia N theo lời khai của Nh; Nhưng, Hoàng Gia N, Đoàn Sỹ D không thừa nhận, không có chứng cứ khác chứng minh. Do đó, chưa đủ căn cứ xử lý đối với Nh và D về hành vi này, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn D mua ma túy của Lê Văn Th đã sử dụng, không thể giám định xác định khối lượng, nên không có căn cứ để xử lý về hình sự.

Đối với hành vi của Hoàng Gia N tàng trữ các súng, đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Cơ quan có thẩm quyền để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn T khai đầu tháng 11 năm 2022 đến ngày 12/12/2022, bị cáo nhiều lần đến C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh mua ma túy của đối tượng tên là Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người tên Đ nên không có cơ sở xử lý.

[11] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Gia N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"; các bị cáo Lê Văn Th, Đỗ Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Gia N 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng";

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Hoàng Gia N phải chấp hành hình phạt chung là: 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 17/12/2022).

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 10/3/2023);

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/12/2022);

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

+ Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy hoàn lại sau giám định có trong: 01 (một) phong bì niêm phong số 2031/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong số 2022/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong số 308/KL-KTHS ngày 16/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh còn nguyên vẹn; 0,06gam chất bột màu xanh hoàn lại sau giám định, có trong 01 (một) phong bì niêm phong số 2022/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh còn nguyên vẹn;

01 cân điện tử màu đen, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555, 01 hộp giấy màu đen, hồng, 01 balo màu đen, 02 sim điện thoại gắn trong máy điện thoại nhãn hiệu Samsung thu của Lê Văn Th;

01 cân điện tử màu đen, 04 hộp nhựa và gỗ, 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Oppo thu của Hoàng Gia N;

01 hộp bìa catton màu trắng, 05 vỏ túi nilon, 01 bộ tự chế sử dụng ma túy đá (gồm: 01 ống nhựa trắng, 01 lọ thủy tinh nắp màu xanh đục 02 lỗ, 01 nỏ thủy tinh), 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Iphone thu của Đỗ Văn T;

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại Samsung màn hình cảm ứng, mặt sau màu bạc thu của Lê Văn Th; 01 điện thoại Oppo màu đen thu của Hoàng Gia N và 01 điện thoại Iphone vỏ màu vàng nhạt thu của Đỗ Văn T;

+ Trả lại: 01 (một) điện thoại Iphone màu đen + sim điện thoại, 01(một) căn cước công dân số 022081005625 cho Hoàng Gia N;

200.000đồng (hai trăm ngìn đồng), 01 (một) căn cước công dân số 022081004007 cho Đỗ Văn T;

01(một) căn cước công dân số 022088001511 cho Lê Văn Th;

(tình trạng vật chứng trên biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/BB-CC THADS ngày 02/6/2023 và số 29/BB-CC THADS ngày 12/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).

+ Trả lại: 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Đỗ Văn T nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án *(tình trạng vật chứng theo Giấy nộp tiền mặt*

ngày 21/3/2023 của Công an tỉnh Quảng Ninh với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- BIDV chi nhánh Hạ Long).

+ Trả lại: 650.000đồng (sáu trăm nghìn đồng) cho Lê Văn Th nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án *(tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản số 262/BBBG-CATQN, ngày 24/02/2023 của Công an tỉnh Quảng Ninh – Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh và phiếu nhập kho ngày 24/02/2023 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh).*

+ Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định: 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu trắng xám, ốp báng súng bằng cao su màu đen, dài 15,7cm, là súng tự chế kiểu ổ quay, bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, tại thời điểm giám định súng sử dụng để bắn được và 02 (hai) viên đạn bằng kim loại, màu đồng có vỏ dài 18 mm, đầu đạn đường kính 9 mm, dưới đấy viên đạn có ký hiệu "38 79" và "38 88" là đạn cỡ 9x18mm, thuộc vũ khí quân dụng, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật của đạn do không có súng bắn thực nghiệm; *(tình trạng vật chứng theo Công văn số 916/CV-CSMT ngày 23/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Lệnh nhập kho ngày 27/3/2023 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh);*

+ Tịch thu, giao cho Công an tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định: 01 khẩu súng có ký hiệu "EKOL Major Cal.9 mm P.A.K – EM13 – 20010032 là súng "E Kol" bắn đạn cao su cỡ 9mm, thuộc công cụ hỗ trợ; 01 khẩu súng có ký hiệu "M1911A1 U.S.ARMY – No 871072" là súng bắn đạn bi cỡ 6 mm, thuộc đồ chơi nguy hiểm; 01 khẩu súng có ký hiệu " MADE IN TAIWAN 19TH6591" là súng bắn đạn bi cỡ 6 mm, thuộc đồ chơi nguy hiểm; 10 viên đạn có ký hiệu "OZK 9mm P.A" là đạn cao su cỡ (9 x 22)mm, thuộc công cụ hỗ trợ; 20 viên đạn có vỏ màu vàng dài 15,5mm, đầu đạn đường kính 5,6mm là đạn cỡ (5,6x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao; 05 vật dạng ống bằng kim loại màu vàng, dài 4,1 cm, đường kính thân 9mm, bên trong mỗi ống có một viên bi kim loại đường kính 6mm là ống nạp và đạn bi cỡ 6mm, thuộc đồ chơi nguy hiểm (tất cả đều không phải là vũ khí quân dụng). *(tình trạng vật chứng theo Công văn số 3206/CV-CSMT ngày 17/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và phiếu nhập kho vật chứng ngày 28/3/2023 của Công an tỉnh Quảng Ninh).*

+ Các bị cáo Hoàng Gia N phải nộp 12.400.000đồng (mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng); Đỗ Văn T phải nộp 8.700.000đồng (tám triệu bảy trăm nghìn đồng); Lê Văn Thì phải nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Hoàng Gia N, Đỗ Văn T và Lê Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyệnVân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Bé **Hoàng Thị Minh Tâm** **Dương Thị Nga**